**Các câu hỏi FATCA thường gặp năm 2021 - 2022**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Câu hỏi** | **Câu trả lời** |
|  | Đề nghị cho biết tài khoản hiện có và tài khoản mới là thế nào? | Đề nghị xem định nghĩa tại IGA – Annex I – Section VI – B5 và B6 |
|  | Nếu một tài khoản có chủ sở hữu Hoa Kỳ đáng kể nhưng chủ tài khoản không phải người Hoa Kỳ (hoặc ngược lại), tổ chức tài chính (TCTC) có thể điền Mã số định danh thuế Hoa Kỳ (TIN) như thế nào (tại dòng 4 - Phần II. Chủ tài khoản hoặc thông tin người thanh toán – Mẫu biểu 8966) đối với cá nhân/tổ chức không phải người Hoa Kỳ để tránh tạo ra lỗi.  | TCTC phải có TIN đối với Chủ tài khoản và người sở hữu đáng kế. Nếu cả hai đều là cá nhân/tổ chức Hoa Kỳ, TCTC phải điền TIN đối với cả hai. Nếu chỉ một trong hai là cá nhân/tổ chức Hoa Kỳ, TCTC sẽ không bị thông báo lỗi nếu TCTC điền TIN Hoa Kỳ có format hợp lệ đối với cá nhân/tổ chức Hoa Kỳ và mã số thuế nước ngoài (với trường “TIN Issued by” được điền là mã số quốc gia cấp mã số thuế) đối với cá nhân/tổ chức nước ngoài. Nếu không có mã số thuế nước ngoài đối với cá nhân/tổ chức nước ngoài, TCTC có thể điền mã số quốc gia của TCTC tại trường “TIN issued by” và các kí tự “NA” (để thể hiện “Not available”) tại trường TIN (Đề nghị xem ví dụ dưới đây):                                <ftc:AccountHolder>                                       <ftc:Individual>                                          <sfa:ResCountryCode>CA</sfa:ResCountryCode>                                          <sfa:TIN   issuedBy=”LI”>NA</sfa:TIN>                                          <sfa:Name>                                                               <ftc:SubstantialOwner>                                       <ftc:Individual>                                <sfa:TIN  issuedBy=”US>123456789</sfa:TIN>                                               Nếu TCTC bỏ trống hoàn toàn trường TIN đối với cả Chủ tài khoản và Chủ sở hữu đáng kể, hoặc điền kí tự trống trong trường TIN, TCTC sẽ nhận được lỗi “TIN Not Populated” bất kể các trường TIN khác đã được điện mã số TIN hay không.TCTC có thể xem them thông tin tại Câu hỏi thường gặp số 3 - Populating the TIN Field với đường dẫn như sau:*https://www.irs.gov/businesses/corporations/irs-fatca-report-notifications-frequently-asked-questions#collapseCollapsible1618850677912* |
|  | Đề nghị cho biết thời hạn lưu trữ các tài liệu liên quan đến FATCA bao gồm:-          Thông tin khách hàng khai báo FATCA (mẫu biểu của Sở Thuế vụ Hoa Kỳ (IRS), đơn mở tài khoản …)-          Tài liệu/báo cáo FATCA của TCTC cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Có thể dẫn chiếu tới quy định sau của IRS là lưu trữ 06 năm hay không?*6-year retention period is determined following requirement in IRS Final Regulations § 1.1471-4 – “FFI agreement”.**Record retention [§1.1471-4(c)(2)(iv)] A participating FFI must retain a record of the documentation collected (or otherwise maintained) to establish the chapter 4 status of an account holder or payee pursuant to the requirements of this paragraph (c)(2)(iv). A participating FFI will be treated as having retained a record of a withholding certificate, written statement, or documentary evidence if the participating FFI retains either an original, certified copy, or photocopy (including a microfiche, scan, or similar means of record retention) of the withholding certificate, written statement, or documentary evidence collected to determine the chapter 4 status of the account holder for six calendar years following the year in which the due diligence procedures of this paragraph (c) were performed for the account. With respect to documentary evidence for an offshore obligation, however, a participating FFI that is not required to retain copies of documentation reviewed pursuant to its AML due diligence will be treated as having retained a record of such documentation if the participating FFI retains a record in its files noting the date the documentation was reviewed, each type of document, the document's identification number (if any) (for example, passport number), and whether any U.S. indicia were identified. The previous sentence applies with respect to an offshore obligation that is also a preexisting obligation, except, in such case, the requirement to record whether the documentation contained U.S. indicia does not apply. A participating FFI must also retain a record of any searches, including search results provided by thirdparty credit agencies as described in paragraph (c)(4)(ii) of this section, results from electronic searches, and requests made and responses to relationship manager inquiries for six calendar years following the year in which the due diligence procedures of this paragraph (c) were performed for the account. A participating FFI may be required to extend the six year retention period if the IRS requests such extension prior to the end of the six year retention period. Notwithstanding the preceding sentences, a participating FFI must retain a record of the chapter 4 status of an account holder or payee for as long as the FFI maintains the account or obligation. See §1.1471-3(c)(6)(iii)(A) for the record retention period applicable to a participating FFI that is a withholding agent with respect to documentation collected (or otherwise maintained) for a payee.* | IRS không đưa ra hướng dẫn chi tiết về vấn đề này. Tuy nhiên, IRS xác nhận hệ thống của họ (ICMM) lưu trữ các hồ sơ liên quan đến FATCA trong 10 năm trước khi xóa khỏi hệ thống. |
|  | Theo hướng dẫn của IRS đối với mẫu biểu 8966, Phần V – Loại báo cáo tích hợp (Pooled reporting type) được sử dụng bởi Tổ chức tài chính tham gia (PFFI) để báo cáo các thông tin được nắm giữ bởi các chủ tài khoản chống đối. Như vậy, một TCTC đăng ký tuân thủ (Registered Deemed-Compliant FFI) có thể sử dụng phần V này để báo cáo thông tin về chủ tài khoản từ chối cung cấp thông tin theo yêu cầu như TIN, … hay không? Nếu không, đề nghị hướng dẫn cách TCTC có thể báo cáo về chủ tài khoản từ chối cung cấp các thông tin được yêu cầu.  | Báo cáo tích hợp không được nộp bởi HCTAs liên quan đến các TCTC nước ngoài Mô hình 1. Báo cáo tích hợp được sử dụng bởi các PFFI Mô hình 2 hoặc các quốc gia không kí Hiệp định IGA mà kí Thỏa thuận FFI ( FFI Agreement) (Rev. Proc. 2017-16) với IRS.  Liên quan đến chủ tài khoản từ chối cung cấp thông tin yêu cầu, TCTC phải hoàn thành các quy trình thẩm định theo Phụ lục I của Hiệp định IGA. Việc xác nhận cho các tài khoản hiện có là yêu cầu đối với các PFFI và các TCC đăng ký tuân thủ. Đối với mỗi tài khoản hiện có được nắm giữ bởi một người không cư trú của quốc gia nơi mà TCTC nước ngoài được tổ chức hoặc nắm giữ bởi một tổ chức, TCTC nước ngoài rà soát các tài khoản để xác định và chuẩn bị các tài liệu về chủ tài khoản và người thanh toán nhằm xác định bất kỳ tài khoản Hoa Kỳ nào hoặc tài khoản được nắm giữ bởi một TCTC nước ngoài không tham gia, và xác nhận với IRS rằng họ đã không xác định được bất kỳ tài khoản nào như vậy sau khi rà soát, rằng họ đã đóng bất kỳ tài khoản nào như vậy đã được xác định hoặc chuyển chúng cho các PFFI, các TCTC nước ngoài Mô hình 1 hoặc TCTC Hoa Kỳ, hoặc rằng họ chấp thuận khấu trừ và báo cáo về những tài khoản như vậy theo yêu cầu nếu họ là một PFFI. Việc xác nhận các tài khoản hiện có đã phải được nộp chậm nhất tại thời hạn TCTC nước ngoài xác nhận tuân thủ lần đầu tiên. Các TCTC phải tuân thủ các quy trình thẩm định cần thiết đối với TCTC nước ngoài Mô hình 1 theo Hiệp định IGA (từ 2024 đến nay) nếu TCTC chưa thực hiện việc này. |
|  | Đề nghị cho biết có thể tham khảo tài liệu hướng dẫn đăng ký FATCA ở đâu? | Đề nghị xem bản cập nhật tháng 7/2021 tại dường link <https://www.irs.gov/pub/irs-pdf/p5118.pdf> |
|  | TCTC sẽ bị ảnh hưởng như thế nào nếu không nộp chứng nhận FATCA (FATCA Certifcication) đúng hạn?  | Nếu một tổ chức được yêu cầu chứng nhận không nộp bản chứng nhận đúng hạn, tổ chức đó sẽ không tuân thủ nghĩa vụ FATCA. Hậu quả của việc không tuân thủ có thể bao gồm việc hủy bỏ trạng thái FATCA của tổ chức đó và cuối cùng, Mã số nhận dạng trung gian toàn cầu của tổ chức sẽ bị loại ra khỏi danh sách TCTC nước ngoài. |
|  | IRS đã có thông báo bắt buộc cung cấp TIN của người Hoa Kỳ xác định kể từ năm tài khóa 2020, đồng thời ban hành hướng dẫn điền các mã số quy ước đối với các TIN không thể thu thập được. TCTC cần làm gì sau khi được thông báo lỗi đối với các trường thông tin TIN được điền các mã số quy ước (222222222, …, 777777777). | - Theo hướng dẫn của IRS, kể từ ngày nhận được thông báo lỗi TIN, phía đối tác sẽ có 120 ngày để sửa lỗi theo quy định tại Đoạn 4.2.2 “Lỗi nhỏ hoặc lỗi hành chính khác” của Thỏa thuận Người có thẩm quyền (CAA). Theo Hiệp định IGA và CAA, nếu TIN không được cung cấp trong vòng 120 ngày, phía Hoa Kỳ sẽ đánh giá dữ liệu nhận được; xem xét các trường hợp thực tế để xác định có sự không tuân thủ đáng kể hay không, như: nguyên nhân vì sao không thể thu thập được TIN; các TCTC có quy trình phù hợp để thu thập TIN hay không; những nỗ lực của các TCTC để thu thập TIN. - Nếu một TCTC được xác định là không tuân thủ đáng kể, phía Hoa Kỳ sẽ thông báo và làm việc với đối tác để xem xét thêm về vấn đề này trong vòng 18 tháng tiếp theo nhằm khắc phục sự không tuân thủ. TCTC đó sẽ có ít nhất 18 tháng kể từ ngày thông báo không tuân thủ để khắc phục lỗi liên quan đến TIN trước khi IRS thực hiện các hành động mạnh hơn như loại Mã số nhận dạng trung gian toàn cầu (GIIN) của TCTC đó ra khỏi danh sách TCTC nước ngoài của IRS. Một TCTC không có GIIN hợp lệ sẽ có nguy cơ bị khấu trừ trên khoản thanh toán có nguồn gốc Hoa Kỳ. |